

Thực trạng văn hóa đọc của thanh thiếu niên tại Bình Dương hiện nay

ThS NGUYỄN VĂN THỰC

Trung tâm Tư vấn dịch vụ KH&CN

Với văn hóa đọc (VHD) vẫn đề không phải đọc bằng hình thức nào, đọc như thế nào mà quan trọng hơn cả là đọc được cái gì, tiếp thu được gì và vận dụng những tri thức đã đọc vào cuộc sống như thế nào. Đó cũng chính là định hướng để tìm ra giải pháp quan trọng nhất nhằm phát huy các giá trị của VHD, để VHD trường tồn cùng sự phát triển của loài người. Kết quả nghiên cứu về thực trạng VHD của thanh thiếu niên (TTN) tỉnh Bình Dương cho thấy những thay đổi đáng kể về VHD của nhóm TTN hiện nay, các hình thức đọc truyền thống đã dần nhường vị trí quan trọng cho Internet. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, ảnh hưởng của các nhóm bạn bè tới TTN trong việc đọc cao hơn so với gia đình hay thầy, cô giáo; áp lực từ những chương trình học quá tải cũng khiến cho thời gian tới thư viện, thời gian dành cho việc đọc của TTN giảm sút, nghĩa là nếu muốn cải thiện tình trạng VDH của TTN không thể không tính tới các giải pháp giảm tải chương trình học. Cuối cùng nếu không có một thị trường đọc tốt, đa dạng về hình thức, phong phú và có chất lượng về nội dung thì chưa chắc việc TTN ít đọc đã là không tốt.

READING CULTURE OF ADOLESCENTS IN BINH DUONG CURRENTLY

Summary

Regarding reading culture, more importantly what is being comprehended and how is being applying it in the life. It is also intended to find out the most important solutions to promote the value of reading culture, in order that reading culture is developed together with human-being. Research results on the status of reading culture of adolescents in Bình Dương province showed there are significant changes in reading culture teenagers. The traditional forms of reading has gradually are instead of Internet. It showed that there was more influence of friend networks toward adolescents in reading than families or teachers; Reading duration well as time for library reduced as because of pressure on the overloaded curriculum. One of solutions to improve reading culture for adolescents is decrease of studying curriculum. In the long run, there should set up a good reading market, different forms with qualified contents. A result, it would attract more adolescents to involve.

Mở đầu

Sự ra đời của chữ viết đã tạo ra một bước ngoặt căn bản trong lịch sử phát triển loài người, cũng từ đó, không chỉ lịch sử mà rất nhiều các thành tựu phát triển khác, các phát kiến, phát minh... và cả các nền văn hóa đã được lưu giữ lại trong các trang sách để tạo ra một nguồn tri thức khổng lồ cho sự phát triển ngày càng văn minh, hiện đại hơn của xã hội loài người. Cũng từ đó, con người không ngừng tìm tòi các công cụ lưu giữ tri thức, văn hóa qua chữ viết từ trên mai rùa, đá, kim loại cho đến thẻ tre, lụa và đặc biệt là trên giấy. Chính sự ra đời của giấy đã góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển của “một nền văn hóa” với hàng nghìn năm tuổi trên toàn thế giới, đó là VHD.

Nói đến VHD, mỗi người có thể tiếp cận theo những chiều cạnh khác nhau bởi chính sự đa dạng vốn có của văn hóa. Chính vì thế, cũng như những giá trị văn hóa khác, VHD do con người sáng tạo ra bởi một quá trình lâu bền, có tính bền vững, liên tục. Tuy nhiên, văn hóa là sự phản chiếu đời sống xã hội, do vậy khi xã hội thay đổi, tất yếu văn hóa cũng có sự thay đổi, VHD cũng không phải ngoại lệ. Ở thời điểm hiện tại, khoa học và công nghệ, đặc biệt là Internet đã chiếm một “thị phần” đáng kể trong đời sống của mỗi người, vị trí của VHD cũng đã có nhiều thay đổi, nhiều người cho rằng đó là sự xuống cấp nhưng cũng có người khẳng định đó là cơ hội để VHD định hình lại vị thế của mình trong một xã hội bùng nổ về thông tin. Nhiều người vốn quen với VHD truyền thống vì thế quay lưng lại, đóng cửa với Internet và thậm chí coi Internet như

kẻ thù của VHĐ. Nhưng sử dụng Internet là xu hướng không thể cưỡng lại và thay vì quay đi hay quay lại để coi Internet là bạn đồng hành, là phương tiện, công cụ để truyền tải VHĐ trong xã hội hiện đại. Đó cũng là cách mà các thư viện, các nhà cung cấp tài liệu đọc truyền thống trên thế giới ứng xử với Internet, cũng là cách giúp VHĐ vượt qua khủng hoảng, thích nghi và tồn tại trong xã hội hiện đại.

Ở tầm quốc gia, Việt Nam chưa có những nghiên cứu mang tính hệ thống và chuyên sâu, định kỳ về VHĐ - điều mà nhiều quốc gia trên thế giới và khu vực đã và đang làm. Tại tỉnh Bình Dương, ở thời điểm hiện tại cũng chưa có một công trình nghiên cứu bài bản nào về thực trạng VHĐ. Việc nghiên cứu VHĐ ở đề tài này cũng đồng thời là quá trình nghiên cứu về văn hóa trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay, việc nắm bắt được lối sống, giá trị của TTN không chỉ là mối quan tâm riêng của các bậc phụ huynh mà còn của các cấp, các ngành, và không phải là của riêng tỉnh Bình Dương mà còn là vấn đề chung của các địa phương khác.

Phương pháp, phạm vi và mẫu nghiên cứu

Đề tài sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu phổ biến hiện nay: phương pháp phân tích tài liệu; phương pháp điều tra xã hội học (phỏng vấn bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm, quan sát); phương pháp chuyên gia.

Về phạm vi nghiên cứu, trong đề tài này, TTN tỉnh Bình Dương được hiểu là những người đang sống tại Bình Dương trong độ tuổi từ 10 đến 24.

Mẫu định lượng của đề tài được chia làm 2 nhóm: (i) nhóm TTN là học sinh, sinh viên (HSSV) trong nhà trường và (ii) nhóm TTN ngoài nhà trường (gồm cán bộ chuyên viên - CBCV trẻ và người lao động - NLĐ, chủ yếu là công nhân). Tổng dung lượng mẫu là 3.760 đơn vị.

Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Thói quen đọc của TTN

Thói quen đọc là một tập hợp các hoạt động liên quan tới việc đọc bao gồm: sự phát triển của các hoạt động đọc, tần suất của việc đọc, thời gian đọc, địa điểm đọc...

Với quan niệm của nhiều người, những người không phải là những "nhà nghiên cứu" hay các học giả, VHĐ đơn giản chỉ là thói quen đọc, thậm chí là thói quen đọc sách. Quan niệm này không sai nhưng chưa đầy đủ, dù việc đọc có thể được bắt đầu và biểu hiện thường xuyên thông qua thói quen đọc. Cũng tương tự như những khía cạnh khác của VHĐ, thói quen đọc của con người cũng

đã trải qua rất nhiều sự thay đổi. Kết quả khảo sát về lần đọc sách gần đây nhất của các nhóm TTN Bình Dương cho thấy, TTN tỉnh Bình Dương có thói quen đọc tương đối tốt khi hầu hết việc đọc diễn ra ở những thời điểm rất gần, tỷ lệ đọc cao nhất là ngày hôm nay, tiếp theo là ngày hôm qua và tính trong vòng một tuần tỷ lệ cộng dồn với nhóm HSSV là 86,8% và với nhóm NLĐ là 87,9%.

Thói quen đọc là một yếu tố có sự hình thành lâu dài và chịu nhiều tác động chủ quan, khách quan khác nhau. Trong đó, gia đình và nhà trường là những yếu tố có ảnh hưởng nhiều nhất. Tuy nhiên, các kết quả khảo sát tại Bình Dương lại cho thấy, chính các nhóm bạn bè mới đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra thói quen đọc sách cho TTN (bảng 1). Kết quả này rất đáng chú ý khi có 49,8% HSSV xác nhận bạn thân của mình đã từng đọc các loại sách không phù hợp với lứa tuổi, trong khi vai trò của hệ thống thư viện trường học và sự quan tâm của giáo viên tới việc đọc của HSSV còn nhiều hạn chế.

Bảng 1: những người ảnh hưởng tới thói quen đọc của TTN tỉnh Bình Dương

Những người ảnh hưởng tới thói quen đọc	HSSV		NLĐ	
	Tần suất	Tỷ lệ (%)	Tần suất	Tỷ lệ (%)
Bố, mẹ	850	30,8	314	31,4
Người thân khác trong gia đình	817	29,6	262	26,2
Thầy, cô giáo	857	31,1	182	18,2
Bạn bè	1.380	50,0	355	35,5

Thực tế, thói quen đọc không phổ biến trong các gia đình tại Bình Dương. Với nhóm NLĐ chỉ có 32,5% trả lời trong gia đình rất ít người có thói quen đọc, trong đó tỷ lệ này là 40,1% ở nhóm HSSV. Rõ ràng, để tạo lập thói quen đọc sách trong gia đình, cha mẹ chính là người phải đi đầu trong các hoạt động này cho dù điều này là không dễ dàng gì trong bối cảnh xã hội hiện đại và nhất là có không ít bậc phụ huynh chưa bao giờ biết cầm tới quyển sách.

Thời gian dành cho việc đọc hiện tại của TTN tỉnh Bình Dương trung bình trong 1 tuần có mức dao động khá lớn (dưới 1-12 giờ), trong đó thời gian đọc trung bình phổ biến của nhiều người là từ 1-3 giờ. Nếu chia cho 7 ngày và tính ở mức tối đa (180 phút) thì trung bình một ngày, đa số TTN tỉnh Bình Dương chỉ dành khoảng 25,7 phút cho việc đọc. Đối với nhóm HSSV, chương trình học quá nặng ở gần như tất cả các cấp học đã chiếm hết khoảng thời gian cá nhân nên việc dành ít thời gian cho việc đọc cũng là điều dễ hiểu.

Kết quả khảo sát cho thấy có sự phân chia rõ ràng về tư thế đọc của TTN tỉnh Bình Dương với những địa

điểm đọc khác nhau. Tại các địa điểm công cộng đa số lựa chọn là ngồi đọc (không bàn), trong khi đó nếu ở nhà đa số vẫn ngồi đọc nhưng có bàn. Trong khi quan niệm của người Việt Nam thường đòi hỏi việc đọc phải theo những quy chuẩn (ngay ngắn, yên tĩnh) thì ở nước ngoài tại nhiều thư viện để tạo lập thói quen đọc ngay từ lúc nhỏ, thư viện có những phòng đọc tự do để trẻ có thể vui chơi kết hợp với việc đọc. Cũng vì thế, việc đọc với trẻ em nước ngoài đến một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và dần trở thành thói quen không thể thiếu, điều mà người Việt đang thiếu. Nhiều giáo viên ở Bình Dương thừa nhận rằng, hiện tại có rất ít thầy cô quan tâm tới tư thế ngồi học, ngồi đọc của học sinh nhưng quan trọng hơn là rất hiếm thầy cô quan tâm, khuyến khích việc đọc thêm của học sinh.

Địa điểm đọc phổ biến của TTN tỉnh Bình Dương vẫn là ở nhà. Ở một khía cạnh khác, khi cần tìm kiếm thông tin, Internet là công cụ hàng đầu được TTN tỉnh Bình Dương lựa chọn (72,1% ở nhóm HSSV và 68,6% ở nhóm NDL) thay vì đến các hiệu sách hay thư viện (bảng 2).

Bảng 2: nguồn cung cấp thông tin TTN Bình Dương thường tìm khi cần

Nguồn cung cấp	HSSV		NDL	
	Tần suất	Tỷ lệ (%)	Tần suất	Tỷ lệ (%)
Tìm kiếm từ các cuốn sách, báo, tạp chí tại nhà	1262	45,7	381	38,1
Ra hiệu sách	541	19,6	260	26,0
Đến các thư viện	606	22,0	108	10,8
Vào Internet	1989	72,1	686	68,6
Hỏi người khác	955	34,6	260	26,0

Hiện tại, tỉnh Bình Dương đang đẩy mạnh các hoạt động của đề án phát triển hệ thống thư viện công cộng đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. Trong đó, chú trọng tới việc nâng cao khả năng phục vụ của hệ thống thư viện, phát triển mô hình thư viện hiện đại qua việc kết nối Internet toàn bộ hệ thống thư viện công cộng song song với việc số hóa sách, tài liệu đọc tại thư viện như là một trong những giải pháp để phát triển VHĐ tại Bình Dương.

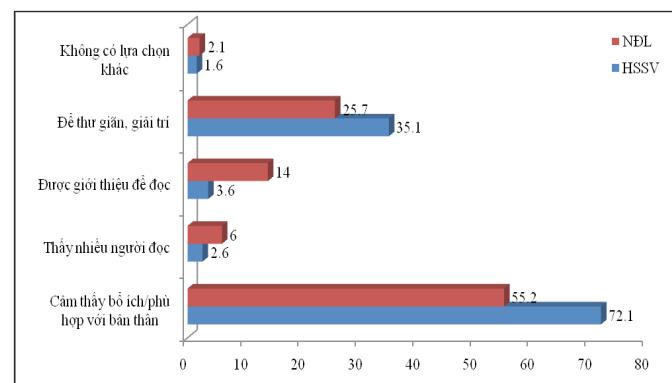
Sở thích đọc của TTN

Sở thích đọc là tập hợp của các yếu tố như chủ đề đọc được lựa chọn, mức độ yêu thích theo các chủ đề, mức độ đọc các chủ đề, tầm quan trọng của các chủ đề...

Với VHĐ, không chỉ cần quan tâm tới việc cá nhân đọc dành bao nhiêu thời gian cho việc đọc mà còn cần quan tâm tới việc họ đọc nội dung gì và thích đọc nội dung gì? Điều này là rất quan trọng trong bối cảnh bùng

nổ thông tin như hiện nay, khi mà có quá nhiều những thông tin không phù hợp với TTN nhưng lại rất phổ biến và có thể dễ dàng tiếp cận. Thị trường đọc rất đa dạng nhưng lại đang chạy theo những giá trị khác, thậm chí là phản giá trị, kể cả với thị trường đọc truyền thống.

Trong số rất nhiều những lựa chọn đọc, TTN tỉnh Bình Dương chủ yếu lựa chọn 3 loại tài liệu đọc chính gồm: (i) sách, tài liệu liên quan đến công việc; (ii) các loại tin tức trên Internet và (iii) báo giấy. Lựa chọn chủ đề đọc của TTN tỉnh Bình Dương cũng khá đa dạng, trong đó nổi bật hơn cả là 4 chủ đề: (i) giải trí, nghệ thuật; (ii) tin tức thời sự, chính trị; (iii) tin tức an ninh, pháp luật và (iv) các nội dung liên quan đến công việc.



Biểu đồ 1: lý do lựa chọn các chủ đề đọc của TTN tỉnh Bình Dương (%)

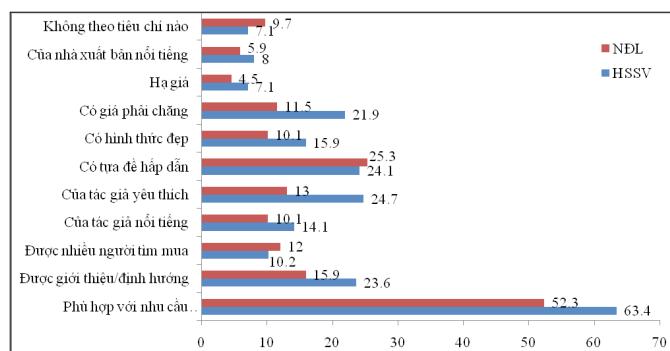
Biểu đồ 1 cho thấy, phần đông TTN tỉnh Bình Dương đã chỉ ra được lợi ích từ việc lựa chọn các chủ đề đọc. Cũng vì lý do này nên việc lựa chọn các chủ đề đọc của TTN tỉnh Bình Dương cũng có tính tự chủ cao và ít bị ảnh hưởng của các xu hướng đọc theo phong trào (thấy nhiều người đọc). Tuy nhiên sự định hướng trong việc lựa chọn các chủ đề đọc với TTN tỉnh Bình Dương cũng chưa cao, đặc biệt với nhóm HSSV trong khi đây lại là nhóm cần được định hướng (chỉ có 3,6% nhóm HSSV chọn chủ đề đọc do được giới thiệu, thấp hơn 10,4% so với nhóm NDL).

Kỹ năng đọc của TTN

Kỹ năng đọc bao gồm các tiêu chí: kỹ năng vận dụng cách thức đọc phù hợp với mỗi loại tài liệu khác nhau, kỹ năng phân loại, khả năng tiếp nhận thông tin, chia sẻ thông tin, vận dụng thông tin...

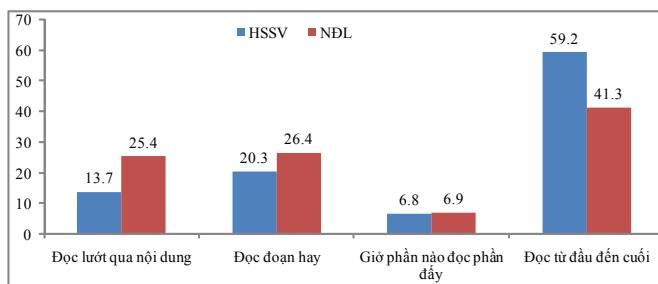
Khá nhiều TTN tỉnh Bình Dương lựa chọn các tài liệu đọc dựa trên nhu cầu của bản thân (biểu đồ 2). Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng cho thấy, vẫn còn nhiều lựa chọn của TTN tỉnh Bình Dương mới chỉ chú trọng tới hình thức bên ngoài của tài liệu (tự đê hấp dẫn được lựa chọn chỉ đứng sau lựa chọn phù hợp với nhu cầu).

Thực tế này cho thấy, muốn lôi kéo được người đọc, các tài liệu đọc cần phải cùng lúc đáp ứng được cả hai tiêu chí về mặt nội dung và hình thức.



Biểu đồ 2: cách thức lựa chọn tài liệu đọc của TTN tỉnh Bình Dương (%)

Quỹ thời gian cá nhân của con người ngày càng “eo hẹp”, cũng vì thế, để việc đọc không dần mai một, thậm chí xa lạ, TTN tỉnh Bình Dương cần phải được trang bị những kỹ năng đọc mang tính khoa học và hiệu quả. Kỹ năng đọc cũng là yếu tố quyết định tới việc người đọc có thể rút ra được những giá trị mà tài liệu đọc truyền tải, nếu người đọc không có các kỹ năng đọc, việc đọc chắc chắn sẽ không mang lại hiệu quả tích cực và thậm chí phản tác dụng, nhất là trong bối cảnh bùng nổ thông tin như hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn TTN tỉnh Bình Dương sử dụng phương pháp đọc từ đầu đến cuối, trong đó nhóm HSSV áp dụng phương pháp này nhiều hơn so với nhóm NDL (59,2% so với 41,3%), ngược lại với cách đọc ngẫu hứng “giở phần nào đọc phần đấy” (biểu đồ 3).



Biểu đồ 3: phương pháp đọc của TTN tỉnh Bình Dương (%)

Nhiều người coi việc đánh dấu các nội dung đọc là một dạng của thói quen đọc sách. Tuy nhiên, theo các nhà nghiên cứu về VHD việc đánh dấu nội dung đọc, nhất là sách không phải chỉ là thói quen mà còn là phương pháp đọc có hiệu quả. Khả năng ghi nhớ của con người vốn có hạn, do đó nếu không có sự ghi chép, đánh dấu lại, tri thức của việc đọc hôm nay có

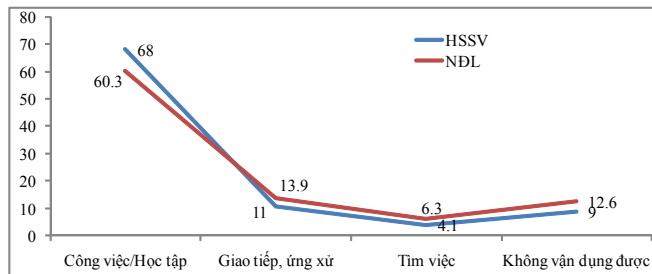


thể mai một vào hôm sau và không thể sử dụng được khi cần. Mặt khác, với quỹ thời gian dành cho việc đọc ngày càng có xu hướng bị thu hẹp như hiện nay, việc đánh dấu các tài liệu đọc lại càng có ý nghĩa hơn khi mà người đọc có thể chủ động nắm bắt được các kiến thức cốt lõi, đặc trưng của tài liệu đọc, qua đó giúp con người thấy được lợi ích của việc đọc và dành nhiều thời gian hơn cho việc đọc. Phần lớn TTN tỉnh Bình Dương đều có thói quen đánh dấu, ghi chép khi đọc, trong đó hình thức gấp lại các nội dung quan trọng được nhiều người sử dụng hơn so với hình thức ghi chép (kết quả cộng dồn là 95,2% so với 67,7%) (bảng 3).

Bảng 3: thói quen gấp, đánh dấu tài liệu đọc của TTN tỉnh Bình Dương

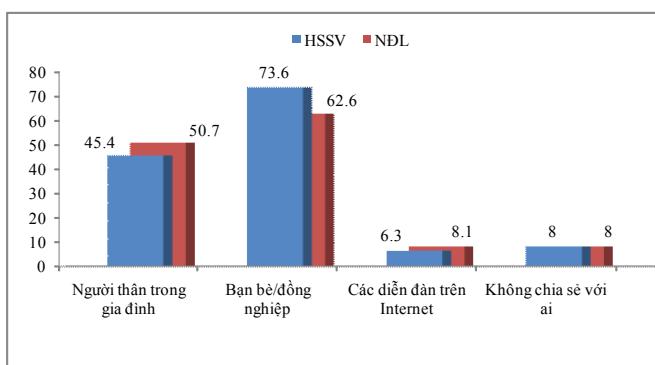
Phương pháp	HSSV		NDL	
	Tần suất	Tỷ lệ	Tần suất	Tỷ lệ
Gấp, đánh dấu nội dung hay, quan trọng	1528	55,4	398	39,8
Ghi chép lại các nội dung hay, quan trọng	948	34,3	334	33,4
Không làm gì	643	23,3	314	31,4

Lĩnh hội và vận dụng tri thức vào cuộc sống chính là mục đích cao nhất, giá trị cao nhất mà VHD muốn mang lại cho mỗi người. Theo UNESCO, giáo dục bao gồm 4 trụ cột: học để biết; học để làm; học để chung sống và học để tồn tại. Với VHD có thể không thể hoặc không cần đạt tới 4 trụ cột này nhưng chắc chắn những người có VHD phải là những người có thể vận dụng các kiến thức đã đọc được vào cuộc sống, ít nhất là đọc để biết và đọc để làm. Phần lớn TTN tỉnh Bình Dương cũng cho rằng, các tri thức họ lĩnh hội được từ hoạt động đọc chủ yếu đã được vận dụng vào công việc hay học tập (nhóm HSSV là 68%, nhóm NDL là 60,3%) và ngược lại vẫn còn 12,6% NDL và 9% HSSV tỉnh Bình Dương chưa khai thác được các tri thức từ việc đọc vào thực tiễn cuộc sống (biểu đồ 4).



Biểu đồ 4: đánh giá khả năng vận dụng kiến thức từ việc đọc vào cuộc sống của TTN tỉnh Bình Dương (%)

Rõ ràng, quá trình đọc để hiểu rồi từ hiểu để vận dụng vào cuộc sống không đi theo một đường thẳng duy nhất. Nội dung trong các tài liệu đọc là như nhau nhưng mỗi cá nhân đọc lại có một vốn kiến thức, trí tuệ và mục đích, phương pháp khác nhau do đó sự tiếp thu, tiếp biến các tri thức là không giống nhau. Ở một khía cạnh khác, việc vận dụng các tri thức từ việc đọc còn được đánh giá qua tiêu chí chia sẻ thông tin. Việc chia sẻ thông tin, tri thức của việc đọc còn mang ý nghĩa kết nối, phát triển và củng cố các mối quan hệ xã hội. Riêng với VHĐ, việc chia sẻ còn mang một ý nghĩa khác, đó là giúp phổ biến các giá trị VHĐ đến với nhiều người hơn (biểu đồ 5).



Biểu đồ 5: sự chia sẻ của TTN tỉnh Bình Dương sau khi đọc (%)

Trong phần phân tích ở trên, sự ảnh hưởng của các nhóm bạn bè tới thói quen đọc của TTN tỉnh Bình Dương là tương đối lớn và điều này lại tiếp tục được khẳng định qua kết quả chia sẻ thông tin, tri thức của việc đọc. Bên cạnh đó, những người thân trong gia đình cũng là nhóm đối tượng thường xuyên nhận được sự chia sẻ của TTN tỉnh Bình Dương sau khi đọc. Trong xã hội hiện đại, đặc biệt là khi Internet đã là một phần không thể thiếu của đa số TTN, đôi khi các giao tiếp và nhóm bạn trong thế giới ảo còn tác động mạnh mẽ tới nhận thức, hành vi của TTN hơn so với các quan hệ trong thế giới thực. Chính vì thế muốn phát triển VHĐ tại Bình Dương nói riêng và tại Việt Nam nói chung, không chỉ với nhóm

TTN mà tất cả các nhóm khác rất cần phải có cách nhìn đúng đắn về vai trò của Internet. Thay vì tìm cách cấm, hạn chế khả năng tiếp cận thông tin từ Internet của TTN, hãy tạo ra các nội dung thông tin, nội dung đọc phong phú, bổ ích để cạnh tranh và thay đổi nhu cầu đọc, tìm kiếm thông tin của TTN trên Internet theo hướng tốt hơn.

Kết luận

Người nước ngoài thường có thói quen đọc mọi lúc, mọi nơi, trong khi đó việc đọc của người Việt Nam lại thường chú trọng vào hình thức, ví dụ khi đọc thường phải ngồi ngay ngắn vào bàn hay phải có những không gian yên tĩnh. Tất nhiên việc ngồi đọc một cách ngay ngắn có thể mang lại hiệu quả đọc và có lợi cho sức khỏe hơn so với các hình thức đứng đọc, nằm đọc hay ngồi đọc không ngay ngắn nhưng nó có thể lại chính là nguyên nhân khiến nhiều người Việt Nam “lười đọc”. Ngay từ thuở nhỏ, trẻ em Việt Nam khi đến trường, đến các thư viện đều được dạy phải ngồi ngay ngắn khi đọc sách, trong khi đó ở nhiều nước trên thế giới tùy từng độ tuổi mà các em có thể được lựa chọn những tư thế đọc khác nhau. Không gian đọc sách trong các thư viện dành cho trẻ em ở nước ngoài thường được bài trí hài hòa về bố cục, màu sắc và đặc biệt luôn tạo ra sự thoải mái cho người đọc. Nếu ngồi đọc bị mỏi có thể nằm ra để đọc và trẻ em đến thư viện không chỉ để đọc mà có thể đến để chơi. Có lẽ vì lý do này nên người nước ngoài tạo dựng được một thói quen đọc tốt hơn so với người Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu về VHĐ của TTN tại Bình Dương có thể khẳng định, VHĐ của TTN hiện nay đã có sự thay đổi so với trước đây - khi mà công nghệ thông tin, đặc biệt là Internet, mạng xã hội phát triển ngày càng mạnh mẽ. Sự thay đổi này thể hiện trên một số chỉ báo: thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc. Từ kết quả nghiên cứu cho thấy, chúng ta cần phát triển VHĐ trên nền tảng Internet cũng giống như quá trình hội nhập, sẽ có nhiều cơ hội và không ít thách thức, nhưng chúng ta không thể không hội nhập, vì đó đã là quy luật của sự phát triển. Đối với tỉnh Bình Dương cũng như các địa phương khác, cơ quan quản lý cần sớm nhận ra vai trò của Internet và mạnh dạn đẩy mạnh khai thác vai trò đó trong chiến lược phát triển VHĐ tại địa phương, trước hết thông qua việc tăng cường năng lực cho hệ thống thư viện công cộng ■